

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 230/2022/HS-ST  
Ngày 23-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Công;

Bà Nguyễn Thị Túy Phượng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Hồ Văn L, sinh năm 1998; tại tỉnh Bạc Liêu; nơi thường trú: Ấp M, xã P, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ch, sinh năm 1972 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đến nay; có mặt.

2/ Từ Trung H, sinh năm 1996; tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Tổ 4, khu phố 7, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vô danh và bà Từ Thị Thu Th, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 30/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 11/6/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 13/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 03/10/2016, bị UBND phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích.

- Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 13 tháng.

- Ngày 15/02/2019, bị Công an phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đến nay; có mặt.

*Bị hại:* Ông Trần Quốc Th, sinh năm 2002; nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Số 14/4 khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. vắng mặt.

*Người làm chứng:*

Trần Thiện V. vắng mặt.

Nguyễn Tuấn L. vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/11/2021, Trần Quốc Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đen vàng, biển số 68M1-421.38 đến phòng trọ địa chỉ 57C/16 khu phố B, phường C, thành phố T, Bình Dương để cùng ăn uống với Hồ Văn L. Do không có tiền tiêu xài, L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Th để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, L giả vờ mượn xe của Th để đi mua thêm đồ ăn về ăn chung thì được Th đồng ý. Khoảng 30 phút sau, không thấy L quay lại trả xe, TH có điện thoại nhưng không liên lạc được nên có nhờ bạn bè hỗ trợ tìm L để lấy lại xe.

Sau khi lấy được xe, L liên hệ với Từ Trung H và cho H biết sự việc vừa chiếm đoạt được xe mô tô của TH nên nhờ H bán để lấy tiền tiêu xài. H hẹn gặp L tại khu vực Miếu Ông Cù thuộc phường C, thành phố T, Bình Dương. Tại đây, L gặp H cùng với đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, cả ba người thống nhất sẽ đưa xe mô tô biển số 68M1-421.38 để đối tượng L đem đi bán, còn L và H sẽ đi đến nhà nghỉ Sen Trang thuộc phường P để chờ L. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, đối tượng L về nhà nghỉ Sen Trang và thông báo cho L với H biết đã bán xe mô tô trên được 10.000.000 đồng, nhưng đưa cho người môi giới bán xe 1.500.000 đồng còn lại 8.500.000 đồng đưa H. H sử dụng 500.000 đồng để trả tiền phòng, còn lại 8.000.000 đồng đưa lại cho L. Sau đó, L đưa cho H 5.000.000 đồng để chuộc xe, còn lại 3.000.000 đồng L dùng để mua card điện thoại chơi game và tiêu xài cá nhân cho cả ba.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/12/2021, Trần Quốc Th phát hiện Hồ Văn L tại quán cà phê đường 31, phường C nên đã giữ L lại, đồng thời trình báo công an

phường C. Tại đây, L khai nhận đã lấy xe của TH rồi đưa cho Từ Trung H để đem đi bán.

Tại bản kết luận định giá ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH, tỉnh Bình Dương kết luận 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen vàng, biển số 68M1 - 421.38 có trị giá là 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKS-TA ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Từ Trung H về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn L mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Từ Trung H mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với hành vi của đối tượng tên L là người trực tiếp đem xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen vàng, biển số 68M1-421.38 để đi bán. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen vàng, biển số 68M1 - 421.38 không thu hồi được. Qua xác minh được biết xe mô tô nói trên do ông Huỳnh Văn B, đứng tên sở hữu. Qua làm việc, ông Bảng cho biết ông chỉ đứng tên giúp và hiện Thịnh là người đang quản lý, sử dụng xe nên ông Bảng không có yêu cầu gì. Bị hại Trần Quốc Th có yêu cầu bị cáo Linh, Hiếu bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố bị hại Trần Quốc Th có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị hại chưa nhận lại tài sản, bị hại yêu cầu bị cáo Hồ Văn L và Từ Trung H bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Văn B có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, của bị hại, ông xác định không có yêu cầu gì đối với vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị

cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn L, Từ Trung H đã khai nhận hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 20/11/2021, tại 57C/16 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, Bình Dương, bị cáo Hồ Văn L đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen vàng, biển số 68M1 - 421.38 trị giá là 30.000.000 đồng của bị hại Trần Quốc Th. Bị cáo Từ Trung H không hứa hẹn trước và biết rõ chiếc xe mô tô trên là do bị cáo Hồ Văn L phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mang đi tiêu thụ.

Trong vụ án này, bị cáo Hồ Văn L và Từ Trung H là người trực tiếp thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Từ Trung H về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Các bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra các bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà các bị cáo đã dần thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Từ Trung H có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện để lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Từ Trung H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Linh phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn L, Từ Trung H tự nguyện liên đới bồi thường cho bị hại Trần Quốc Th số tiền 30.000.000 đồng và tại phiên tòa bị hại Thịnh không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với hành vi của đối tượng tên L là người trực tiếp đem xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen vàng, biển số 68M1-421.38 để đi bán. Hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác định được sẽ tiếp tục xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo Từ Trung H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2/ Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Từ Trung H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 288, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Hồ Văn L và bị cáo Từ Trung H đồng ý liên đới bồi thường cho bị hại Trần Quốc Th số tiền 30.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Văn L, Từ Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huệ**

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huệ**